

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98 /2020/HS-ST

Ngày: 28-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Đặng Thị Thu

Ông: Trương Quang Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn B; sinh ngày 08 tháng 7 năm 1989 tại Quảng Bình. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn H, sinh năm 1936; con bà: Trương Thị H, sinh năm: 1941; hiện ông bà đều trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có vợ: Đặng Thị Thiên N, sinh năm 1996, có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017. Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6/12 thì nghỉ học, sau đó vào thành phố H làm công nhân. Năm 2012 đi xuất khẩu lao động, năm 2014 trở về địa phương sinh sống, làm công nhân nhà máy may 10 cho đến ngày phạm tội. Ngày 11/12/2014, bị Công an phường P, thành phố Đ xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi gây

rối trật tự công cộng, đã thi hành. Ngày 05/6/2019, bị Công an thị trấn H, huyện Q xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã thi hành. Ngày 04/5/2020, bị Công an thị trấn H, huyện Q xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa thi hành.

Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 04/5/2020, bị Công an thị trấn H, huyện Q xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

2. Nguyễn Mậu L; sinh ngày 17 tháng 4 năm 1991 tại Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Minh H, sinh năm: 1954 con bà: Hoàng Thị N, sinh năm: 1958; hiện sống tại Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 07 anh chị em, L là con thứ 5 trong gia đình, có vợ: Dương Thị T, sinh năm 1997 làm công nhân; hiện trú tại: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có 01 người con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do cho đến ngày phạm tội. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2020 đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Bị hại:

Ông Trần Văn Đ, sinh ngày 05/10/1981; địa chỉ: Xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Ông Lê Chiêu Q, sinh ngày 12/11/1997; địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đích L, sinh ngày 25/2/1990; địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Minh H, sinh ngày 28/12/1954; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/8/2020, Nguyễn Mậu L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 73 G1 - 271.18 (xe của ông Nguyễn Minh H là bố của L) chở Đặng Văn B từ huyện Q đi thành phố Đ. B rủ L đi tìm nơi sơ hở để trộm

tài sản, L đồng ý rồi điều khiển xe mô tô đến lán công trình xây dựng khu đô thị Riverside thuộc tổ dân phố P, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. L canh gác, B đột nhập vào lán bằng lối cửa sổ, phát hiện anh Trần Văn Đ đang ngủ trên giường ở phòng ngoài, cạnh người để một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen. B lấy trộm điện thoại rồi đi vào phòng ngủ lấy trộm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy s8 màu đen của anh Đ rồi cùng L bỏ trốn. Ngày 09/8/2020 cả hai đưa điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy s8 màu đen bán cho anh Lê Chiêu Q tại cửa hàng điện thoại Chiêu Q ở phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình lấy 1.000.000 đồng. Bán điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen cho anh Nguyễn Đích L ở xã L, huyện Q lấy 600.000 đồng, tiêu xài hết. Anh L đã bán điện thoại trên cho một người không quen biết 600.000 đồng.

Ngày 06/10/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Đ có Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy s8 màu đen trị giá 3.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen trị giá 1.200.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 4.700.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Văn Đ số tiền 1.200.000 đồng; bồi thường cho anh Lê Chiêu Q số tiền 1.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen cho anh Trần Văn Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen BKS 73 G1 - 271.18 cho ông Nguyễn Minh H.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKSDH –KT ngày 27 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố các bị cáo Đặng Văn B, Nguyễn Mậu L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử các bị cáo Đặng Văn B, Nguyễn Mậu L theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Đặng Văn B từ 09 -12 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt: Nguyễn Mậu L từ 06 -09 tháng tù.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn B, Nguyễn Mậu L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn B, Nguyễn Mậu L khai nhận việc thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định :

Ngày 08/8/2020, tại thành phố Đồng Hới, Đặng Văn B và Nguyễn Mậu L đã lợi dụng sự sơ hở của người khác có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Trần Văn Đ, tổng trị giá tài sản 4.700.000 đồng. Vì vậy, Đặng Văn B và Nguyễn Mậu L phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Đây là một vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo quen biết nhau rủ rê cùng thực hiện tội phạm, có sự phân công nhiệm vụ của từng bị cáo, có bàn bạc, khi thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Mặc dù các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác để sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu nên đòi hỏi phải có hình phạt nghiêm khắc để xử lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Để đánh giá tính chất từng bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Đặng Văn B là người trưởng thành, có trình độ nhận thức về xã hội, bị cáo đã có vợ con, đáng lẽ ra bị cáo là một người cha tốt để các con noi theo, bị cáo B có 01 tiền sự, thế nhưng, bị cáo B không những không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, chăm chỉ lao động để nuôi sống bản thân và gia đình. Ngược lại vì nhu cầu ích kỷ cá nhân, bản tính lười lao động, bị cáo B cùng bị cáo L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét vai trò trong vụ án, Bị cáo phải chịu trách nhiệm chính, là người khởi xướng trong vụ án và trực tiếp cù rủ, chuẩn bị công cụ phạm tội, nên cần mức án áp dụng cao hơn bị cáo L. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Mậu L cũng là người trưởng thành có đủ sức khỏe, nhận thức về pháp luật, bị cáo là người nhận thức, đáng lẽ ra khi nghe bị cáo B cù rủ thì L phải khuyên đồng bọn, nhưng mà ngược lại, cũng với bản tính lười lao động, thích hưởng thụ, để đáp ứng nhu cầu của bản thân, bị cáo không làm điều đó mà khi nghe B cù rủ thì L đồng ý ngay và tìm mọi cách để thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo biết đây là việc làm vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cùng các bị cáo thực hiện đến cùng. Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn vi phạm đạo đức xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình, xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Đặng Văn B và Nguyễn Mậu L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo Đặng Văn B và Nguyễn Mậu L một số tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo B tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp được gia đình bị cáo bồi thường và bồi hoàn cho các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bố bị cáo B có công với Cách Mạng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng ba. Đối với bị cáo L phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tài sản trộm cắp được gia đình bị cáo bồi thường và bồi hoàn cho các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bố mẹ bị cáo L có công với Cách Mạng được nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, đối với B áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Văn Đ số tiền 1.200.000 đồng; bồi thường cho anh Lê Chiêu Q số tiền 1.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại: 01 điện thoại di động

hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen cho anh Trần Văn Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen BKS 73 G1 - 271.18 cho ông Nguyễn Minh H, nên HĐXX không xem xét.

[8] Án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đặng Văn B, Nguyễn Mậu L mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn B, Nguyễn Mậu L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giam 05/10/2020

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Văn B 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mậu L 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giam 05/10/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Mậu L 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Văn B phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Mậu L phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2020). Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Mỹ Lệ